

**CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THỂ HỮU BỘ
TỶ NẠI DA**

Hán dịch: Đường Tam Tạng NGHĨA TỊNH
Việt dịch: Tỳ-kheo TÂM HẠNH
(PL 2545 - TL 2001)

YẾT-SĨ-NA Y SỰ
(No. 1449)

Một quyển

-ooOoo-

Thành kính dâng lễ đức Thế tôn, Ứng cúng, Chánh biến tri.

Một thời Phật ở vườn Cấp Cô Độc, rừng Thệ Đa, thành Thất La Phiệt.

Sau khi an cư ba tháng mùa mưa, các Bí-sô ở thành Tự Lai đều mang y bát đến gặp Thế tôn. Dọc đường, các vị ấy gặp mưa to và bị khô sở vì nóng bức, bị cỏ dại cắt thân, mồ hôi chảy cùng khắp. Họ đi đến thành Thất La Phiệt.

Sau khi cất y bát, rửa chân rồi, các thầy Tỳ kheo ấy đến gặp đức Thế tôn, đánh lễ Ngài, rồi ngồi qua một bên. Theo thường lệ, thấy Tỳ kheo khách ở nơi khác đến, Thế tôn liền hỏi thăm:

- Các ông an cư ở đâu mà đến đây?

Các Tỳ kheo thưa:

- Bạch Thế tôn! An cư ba tháng xong, chúng con từ thành Tự Lai đến đây.

Đức Phật hỏi:

- Trong ba tháng an cư ở nơi ấy, các ông có được an lạc không? Và khát thực có dễ dàng không?

Các Tỳ kheo đáp:

- Bạch Thế tôn! Trong ba tháng chúng con sống an lạc, việc khát thực không có khó khăn. Từ nơi đó, chúng con mang y, ôm bát, trên đường đi gặp phải mưa ướt, rất là khổ cực, thân hình mệt nhọc khốn đốn, dần dần đến đây.

Nghe xong, đức Thế tôn suy nghĩ:

"Các đệ tử của Ta an cư mùa mưa xong, du hành trong nhân gian, mang y, ôm bát, dọc đường gặp mưa to, chịu rất nhiều khổ nhọc, thân thể mệt mỏi, khốn khổ. Nay Ta phải làm cho các Tỳ kheo được sống an lạc và cho phước của các thí chủ được tăng trưởng. Vậy nên cho phép các Bí-sô trưng y Yết-sĩ-na.

Lúc trưng y này, có năm điều lợi lớn:

Một là không phạm lỗi chứa y dư quá mười ngày.
Hai là không phạm lỗi chứa y dư quá một tháng.
Ba là không phạm lỗi ngủ lia y một đêm.
Bốn là được du hành trong nhân gian chỉ mặc hai y: thượng và hạ.
Năm là nhận và chứa nhiều y dư một cách tùy ý.

Lại có năm lợi ích:

Một là được ăn chúng riêng.
Hai là được ăn nhiều lần.
Ba là ở nhà thế tục không thừa các vị khác, được đi thọ thực ở nơi khác.
Bốn là được tùy ý xin nhiều y.
Năm là từ nửa tháng tám đến nửa tháng giêng - trải qua năm tháng - vật dụng nhận được đều thuộc về lợi dưỡng của y Yết-sĩ-na.

Lúc khai cho như vậy sẽ khiến các đệ tử được sống an lạc".

Phật liền bảo các Tỳ kheo:

- Vì muốn cho các ông được sống an lạc và làm phước của các thí chủ được tăng trưởng, sau khi an cư mùa mưa, chúng Tỳ kheo trưng y Yết-sĩ-na thu được nhiều lợi ích, gồm mười điều như trước đây.

Như Thế tôn đã nói về việc trưng y Yết-sĩ-na, các Tỳ kheo không biết trưng y như thế nào, Phật bảo:

- Trong ba tháng an cư, những y vật mà chúng Tăng có được nên lấy làm y. Trước tiên phải bạch như vậy báo cho chúng Tăng biết:

"Đại chúng nên biết, chúng Bì-sô đang an cư ở đây, được y này. Nếu đại chúng đồng ý, hãy đem vật này làm y Yết-sĩ-na cho chúng".

Đến ngày hôm sau, đánh kiền chùy tập hợp chúng Tăng. Sau khi bạch cho tất cả biết rồi, nên sai một Tỳ kheo tác bạch rằng:

"Đại đức Tăng xin lắng nghe. Y này là lợi vật của Tăng già an cư mùa mưa ở đây có được. Nay Tăng già cùng nhau đem y này làm Yết-sĩ-na. Y này sẽ được trưng làm Yết-sĩ-na cho Tăng già. Sau khi trưng y rồi, nếu ai ra bên ngoài cương giới không mang đủ ba y cũng không có lỗi lia y, huông gì dư y.

Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý Tăng nay đem y này sai Bì-sô... làm y Yết-sĩ-na cho Tăng. Sau khi trưng y rồi, nếu ai ra bên ngoài cương giới không mang đủ ba y cũng không có lỗi lia y, huông gì dư y. Đây là lời tác bạch.

Yết-ma căn cứ theo văn bạch mà tiến hành.

Thứ đến, phải là Bì-sô đủ năm đức mới nên sai làm Bì-sô trưng y Yết-sĩ-na. Năm đức đó là: không tham lam, không thiên vị, không nóng giận, không si mê, biết trưng y và không trưng y. Nếu không phải là người này thì Tăng không nên sai. Đúng là người như vậy mới nên sai.

Làm phương tiện như sau:

Chúng Tăng đã tập hợp rồi, trước hết nên hỏi người ấy có thể làm được hay không.

Hỏi rằng:

"Ngài... có thể làm người trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng không?"

Nếu Tỳ kheo ấy có thể làm thì đáp: "Tôi có thể".

Kể đó, một Bí-sô tác bạch Yết-ma:

"Đại đức Tăng xin lắng nghe, Bí-sô này vui lòng làm người trưng y Yết-sĩ-na. Nay Bí-sô này trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý nay Tăng sai Bí-sô... làm người trưng y Yết-sĩ-na. Bí-sô này sẽ trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng xin lắng nghe, Bí-sô vui lòng làm người trưng y Yết-sĩ-na. Nay Bí-sô này trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng. Nay Tăng sai Bí-sô... làm người trưng y Yết-sĩ-na. Bí-sô... sẽ trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng. Các cụ thọ nào chấp thuận sai Bí-sô... làm người trưng y Yết-sĩ-na và Bí-sô... này sẽ trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng thì im lặng. Vị nào không chấp thuận, hãy nói ra.

Tăng đã chấp thuận Bí-sô... này làm người trưng y Yết-sĩ-na. Bí-sô... này sẽ trưng y Yết-sĩ-na cho Tăng. Tăng đã chấp thuận vì im lặng. Tôi xin ghi nhận như vậy".

Kể đó, Bí-sô trưng y Yết-sĩ-na phải tác bạch Yết-ma đề may y Yết-sĩ-na:

"Đại đức Tăng xin lắng nghe. Y này sẽ làm y Yết-sĩ-na cho Tăng. Tăng đã sai Bí-sô... làm người trưng y. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý Tăng nay đem y này làm Yết-sĩ-na giao cho Bí-sô... Đây là lời tác bạch".

Yết-ma căn cứ theo văn bạch mà tiến hành.

Đối với Bí-sô may y Yết-sĩ-na, chế định cách thức và chỗ may y. Trước tiên phải giặt, nhuộm, cắt may. Sau khi may chung được ba mũi, lại phải niệm như vậy ba lần:

"Y này sẽ được trưng làm y Yết-sĩ-na cho Tăng. Hiện nay trưng làm y Yết-sĩ-na, đã trưng làm y Yết-sĩ-na".

Đối với ba tâm này chỉ làm hai phần sau cũng thành tác pháp. Nếu không làm thì mắc tội ác tác.

Đến ngày rằm tháng tám, thầy tri sự nên thông báo cho đại chúng, bạch như vậy:

"Các Đại đức, ngày mai tôi sẽ trưng y Yết-sĩ-na cho chúng. Các vị đều nên bỏ y cũ, đến tập hợp nơi....".

Bí-sô trưng y bày hoa đẹp, mùi hương dịu dàng thơm phức ở trên y này, đánh kiền chùy tập hợp chúng Tăng, bạch cho tất cả đều biết. Nên đem y này đến đứng trước Thượng tọa, hai tay nâng y, bạch như vậy:

"Đại đức Tăng xin lắng nghe. Y này đã được Tăng chấp thuận trưng làm y Yết-sĩ-na. Con là Bí-sô... nay Tăng sai con làm người trưng y Yết-sĩ-na. Con dùng y này trưng làm y Yết-sĩ-na cho Tăng".

Nói như vậy ba lần.

Kể đó, trưng bày y này ra rồi đứng trước Thượng tọa thưa như vậy:

"Xin Thượng tọa nhớ cho. Y này Tăng già chấp thuận làm y Yết-sĩ-na. Con là Bí-sô..., là người trưng y. Nay con trưng y này cho đại chúng".

Thượng tọa đáp rằng:

"Lành thay việc trang y! Lành thay việc trang Tỷ kheo! Trong này những lợi ích về tài lợi, tôi sẽ nhận nó".

Nói ba lần.

Cho đến người cuối cùng đều nói như vậy:

"Lành thay việc trang y! Lành thay việc trang Tỷ kheo! Trong này những lợi ích về tài lợi, tôi sẽ nhận nó".

Lại nữa, nên biết, pháp của người tri y là: không mang y này đến nhà xí, nhà bếp, không để trên đất trống, không bỏ y ở ngoài cương giới. Giả sử tạm thời ra đi, không được đi cách đêm. Bí-sô tri y nếu không làm như vậy sẽ mắc tội vượt pháp.

Khi đến ngày rằm tháng giêng, người tri y nên ở trong chúng bạch như vậy:

"Đại chúng nên biết, ngày mai sẽ xuất y Yết-sĩ-na, mỗi người đều thủ tri y của mình. Có lợi vật gì, đại chúng nên chia ra".

Ô Ba Ly hỏi đức Thế tôn có bao nhiêu hạng người không được trang y?

Phật bảo:

- Có năm hạng. Đó là: người không nhập hạ, người phá hạ, người hậu hạ an cư, Sa-di và người không hiện diện lúc trang y.

Lại có năm hạng người không thành trang y: người đang hành biên trú, người đã hành biên trú xong, người đang hành sáu đêm, người đã hành sáu đêm xong, người thọ học pháp.

- Bạch Đại đức, có bao nhiêu hạng người chỉ được hưởng tài lợi, mà không được phước báo?

Phật dạy:

- Có năm hạng người là: không hạ, phá hạ, hậu hạ, Sa-di và người không hiện tiền.

Lại có năm hạng người: người hành biên trú, người đã hành biên trú xong, người hành sáu đêm, người đã hành sáu đêm xong, người thọ học pháp. Đây được gọi là: được tài lợi mà không được phước báo.

- Bạch Thế tôn! Có mấy hạng người không được tài lợi lẫn phước báo?

Phật dạy:

- Nay Ô Ba Ly! Có năm hạng: người bị cử không chịu nhận tội, người bị cử vì phạm tội nặng, người bị cử không xả ác kiến, người an cư chỗ khác, người sau khi phá Tăng vẫn sống phi pháp.

Khi ấy, có nhiều Tỷ kheo đi du hành trong nhân gian, gặp bọn cướp và bị cướp đoạt. Đi đến thành Thất La Phiệt, các Tỷ kheo thấy mới hỏi:

- Xin chào các vị, các vị đi lại có được an lạc không?

Các Tỷ kheo ấy đáp:

- Có gì mà an lạc? Y vật đều bị cướp đoạt mang đi.

Các Tỳ kheo ở tại trú xứ nói:

- Thưa các cụ thọ, nay trú xứ này của tôi có nhiều y vật, tài lợi. Nếu xuất y Yết-sĩ-na ra, các vị sẽ được phân chia.

Các Tỳ kheo đem việc ấy bạch với Phật, Phật bảo:

- Tỳ kheo nếu bị giặc cướp đoạt, nên xuất y Yết-sĩ-na cho họ. Phải xuất như vậy: Tác tiền phương tiện như thường lệ rồi khiến một Tỳ kheo tác bạch Yết-ma:

"Đại đức Tăng xin lắng nghe. Ở trú xứ này Tăng hòa hợp cùng trưng y Yết-sĩ-na. Nay có nhiều Tỳ kheo bị giặc cướp đoạt, đến đây không có y. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng chấp thuận, nay Tăng xuất y Yết-sĩ-na cho Tỳ kheo bị giặc cướp này. Đây là lời tác bạch".

Yết-ma chuẩn theo lời tác bạch mà làm cho đến phần kết luận.

Đã tác pháp rồi, có lợi vật gì đều được phân chia bình đẳng cho người thọ y. Người được y, tự ý phân chia cho các Tỳ kheo bị giặc cướp không có y.

Ô Ba Ly bạch đức Thế tôn:

- Thưa Đại đức, y mỏng, y bẩn, y vá nhiều chỗ, y bằng vải gai, y có tua viền quần quanh, y rách, y phạm xả, y người chết... các y này có được phép dùng làm y Yết-sĩ-na không?

Phật dạy:

- Không được.

- Bạch Đại đức, y bị hư không dùng được, ba y thuộc người khác, y không đủ ba hoặc năm trữu, y không cất rọc, y không thanh tịnh, hoặc không sai người trưng y, hoặc ở ngoài cương giới, có được phép trưng y không?

Phật dạy:

- Không được.

- Y có được trong ba tháng hạ có thành trưng y không?

Phật dạy:

- Được.

- Nếu cuối ba tháng hạ, y nhận được có làm y Yết-sĩ-na không?

Phật dạy:

- Được.

Nếu lại có nhiều y như pháp và phi pháp chuẩn theo ý văn trên nên biết.

Tướng xuất y Yết-sĩ-na vốn có tám loại:

Những gì là tám? - Nhiếp tụng nói:

- Sơ quyết khứ, bất định,
Quyết định thất, khứ y,
Văn xuất, xuất giới nghi
Vọng đoạn, đồng tâm xuất.

Thế nào là quyết khứ thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ thọ y Yết-sĩ-na, đã may y xong, lúc đó không có tâm lưu luyện, liền mang y bất muốn đến phương khác, ra khỏi giới không có ý định trở lại. Việc quyết ý ra đi gọi là quyết khứ thất.

Thế nào là bất định thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một trú xứ, thọ y Yết-sĩ-na, chưa may y, liền ra ngoài giới cầu y, hoặc chưa may y, hoặc đã may một nửa, đối với lợi vật này và trú xứ, hoặc có lưu luyện, hoặc không lưu luyện, hoặc có ước mong, hoặc không ước mong, định trở lại may y, hoặc khởi niệm nghi ngờ, gọi là bất định thất.

Thế nào là quyết định thất?

- Như có Tỷ kheo cùng ở một, thọ y Yết-sĩ-na, chưa may y, liền ra khỏi giới tìm cầu y và nghĩ rằng: "Sẽ trở lại may y". Lại nghĩ rằng: "Nay tôi ra đi sẽ không trở lại, cũng lại không có thể tạo y. Đó gọi là quyết định thất.

Thế nào là thất khứ thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ, thọ y Yết-sĩ-na, chưa may y, ra ngoài giới may y, bắt đầu may y liền mất y ấy. Gọi là thất khứ thất.

Thế nào là văn xuất thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ, thọ y Yết-sĩ-na, chưa may y, ra ngoài giới tìm cầu y, nghĩ rằng khi trở lại sẽ may y. Sau khi Tỷ kheo ấy đi, đại chúng liền xuất y. Vì ấy nghe xuất y Yết-sĩ-na, tâm sanh tùy hỷ: "Lành thay, việc xuất y". Đó gọi là văn xuất thất.

Thế nào gọi là xuất giới nghi thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ thọ y Yết-sĩ-na, chưa may y, Bí-sô tự nghĩ: "Ra khỏi giới sẽ may y", hoặc may xong, hoặc may không xong, hoặc trở lại, hoặc không trở lại, với tâm niệm như vậy, ra khỏi giới liền mất.

Thế nào là vọng đoạn thất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ, thọ y Yết-sĩ-na và may y. May y chưa xong, ra ngoài giới tìm y, định trở về may y. Đã đến chỗ khác, Tỷ kheo ấy tìm y không được, tâm mong cầu chấm dứt, gọi là vọng đoạn thất.

Thế nào gọi là đồng tâm xuất?

- Như có Bí-sô cùng ở một chỗ, thọ y Yết-sĩ-na và may y, ra khỏi giới tìm cầu y, sau đó trở lại trú xứ cùng chúng tác pháp bạch nhị đề xuất y, gọi là đồng tâm xuất.

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THỂ HỮU BỘ
TỶ NẠI DA

YẾT-SĨ-NA Y SỰ

- Hết -

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [Xuất Gia Sư](#) | [An Cư Sư](#) | [Tùy Ý Sư](#) |
[Yết Sĩ Na Y Sư](#) | [Nữ Đà Na](#) | [Mục Đắc Ca](#) | [Bí-Sô Giới](#) | [Bí-Sô-Ni Giới](#)

*Chân thành cảm ơn Thầy khéo Tâm Hạnh, chùa Long Sơn, Nha Trang,
đã gửi tặng bản vi tính (Bình Anson, tháng 2-2002)*

[[Trở về trang Thư Mục](#)]

updated: 03-02-2002